

TRONG SỐ NÀY:

**Triển khai quyết liệt, nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã
Cải cách thủ tục hành chính ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn
Hoạt động hợp tác quốc tế
Chính sách mới về phát triển nông nghiệp, nông thôn ban hành tháng 7/2019**

TỔNG KẾT 15 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TW



Toàn cảnh hội nghị

Ngày 20/7/2019 tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp & PTNT tổ chức Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, hợp tác xã (KTTT, HTX) trong lĩnh vực nông nghiệp.

Hiện nay cả nước có khoảng 23.000 HTX, trong đó số lượng HTX nông nghiệp chiếm hơn 60%, do vậy, hội nghị có ý nghĩa quan trọng, hướng tới tổng kết toàn quốc thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW về phát triển KTTT nói chung trong thời gian tới.

Báo cáo tại hội nghị cho biết, sau 15 năm triển khai Nghị quyết của Trung ương, các Chỉ thị của Bộ Chính trị và Thủ tướng Chính phủ, kinh tế hợp tác và HTX có sự phát triển mạnh mẽ, ấn tượng. Tính đến hết ngày 30/6/2019, cả nước đã có 14.502 HTX nông nghiệp, trong đó có tới 55% hoạt động hiệu quả (trước 2015 chỉ có khoảng 15% tổng số HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả).

Các HTX không chỉ giảm chi phí sản xuất của các hộ gia đình thành viên mà còn làm tăng thêm giá trị thu nhập 14%/năm. Các địa phương cũng đã xử lý dứt điểm những HTX hoạt động yếu kém. Theo đó, đã giải thể được 3.600 đơn vị, chỉ còn khoảng 600 HTX yếu kém đang đợi giải thể hoặc cải tổ trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, tốc độ phát triển HTX cũng tăng mạnh qua từng năm. Nếu từ năm 2002 trở về trước, mỗi năm cả nước chỉ thành lập mới được 200 - 300 HTX thì con số này từ năm 2017 trở lại đây là 2.000 HTX/năm. Nếu như năm 2003, doanh thu bình quân của HTX chỉ đạt 461 triệu đồng/năm thì con số này năm 2018 là 1,61 tỷ đồng. Tiềm năng, nội lực của HTX được nâng lên, đặc biệt là trình độ quản lý, khoa

học công nghệ, sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn. Nhiều HTX đã thu hút được cán bộ chuyên môn, cán bộ trẻ đã qua đào tạo về làm việc và đảm nhận được vai trò kết nối giữa hộ thành viên với doanh nghiệp.

Nhiều mô hình mới, đa dạng, có liên kết với doanh nghiệp để tạo chuỗi giá trị, đáp ứng yêu cầu của thị trường. Đó là những mô hình như HTX chuyên ngành (cây, con) dẫn dắt, hỗ trợ kinh tế hộ thành viên phát triển sản xuất, tham gia chuỗi giá trị đáp ứng yêu cầu thị trường; mô hình HTX đảm nhiệm nhiều khâu trong chuỗi giá trị; mô hình tích tụ, tập trung đất đai thông qua HTX để ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và chuyển đổi cơ cấu cây trồng cho thu nhập cao; mô hình doanh nghiệp trong cùng chuỗi là thành viên HTX...

Theo Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, mặc dù KTTT,

HTX trong lĩnh vực nông nghiệp đã có sự cải thiện về lượng và chất nhưng chưa đồng đều giữa các lĩnh vực, vùng miền, chưa đáp ứng được yêu cầu của sản xuất hàng hóa lớn và thị trường. Chính sách hỗ trợ HTX ban hành nhiều nhưng thiếu nguồn lực để thực hiện. Rất ít các HTX tiếp cận được các chính sách về hỗ trợ tín dụng, đất đai, hạ tầng sản xuất. Năng lực nội tại của nhiều HTX còn yếu kém, thiếu nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh.... nên trên thực tế, KTTT, HTX vẫn phát triển chưa tương xứng tiềm năng nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp.

Theo đó, quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết còn chậm, ở nhiều thời gian, thời điểm chưa quyết liệt. Công tác quản lý nhà nước còn chông chéo. Số cán bộ quản lý HTX nông nghiệp đã qua đào tạo trình độ trung cấp trở lên chiếm tỷ lệ thấp (khoảng 46%). Số lượng HTX đã phát triển về lượng và chất nhưng chưa đồng đều và mới tập trung chủ yếu là cung cấp dịch vụ đầu vào.

Bên cạnh đó, năng lực nội tại của nhiều HTX còn yếu, thiếu nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh; ở nhiều địa phương, công tác quản lý nhà nước đối với HTX NN còn chông chéo; thiếu nguồn lực, chính sách hỗ trợ HTX...

Để khắc phục hạn chế của mô hình HTX kiểu cũ và phát huy lợi ích từ mô hình mới, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu các bộ, ngành, địa phương và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam nâng cao nhận thức hơn nữa về vai trò quan trọng của KTTT, HTX nói chung và HTX nông nghiệp nói riêng; tổ chức triển khai quyết liệt, có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách đã ban hành nhằm củng cố và nâng cao hiệu quả KTTT, HTX trong thời kỳ mới. Phó Thủ tướng giao các bộ, ngành, địa phương tăng cường đào



Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới phát triển KTTT, HTX tham dự, chỉ đạo tại hội nghị.

tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng toàn diện cán bộ và thành viên HTX gắn với đề án đào tạo nghề cho khu vực nông thôn theo hướng tạo nguồn cán bộ quản lý chuyên nghiệp cho HTX.

Tiếp tục nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả, giúp cho kinh tế hộ phát triển; tạo điều kiện hình thành những mô hình liên kết hiệu quả giữa doanh nghiệp - HTX- nông dân. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo; phổ biến, triển khai nhân rộng các mô hình HTX kiểu mới có hiệu quả và sức lan tỏa cao, đồng thời chuẩn bị tổng kết Đề án phát triển 15.000 HTX, Liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả vào năm 2020.

Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ cũng đưa ra các yêu cầu cụ thể về ban hành các chính sách mới phù hợp với thực tế, khuyến khích hỗ trợ phát triển HTX và với các bộ ngành, địa phương để tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX.

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Công tác cải cách hành chính được Bộ Nông nghiệp & PTNT triển khai mạnh mẽ, đạt được nhiều điểm nhấn quan trọng. Tới đây, Bộ tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm các TTHC để giảm bớt phiền hà cho doanh nghiệp và tăng cường kiểm tra, giám sát để việc thực hiện đó đảm bảo đúng yêu cầu mục đích đề ra.

Phát biểu tại Hội nghị triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính Bộ Nông nghiệp & PTNT, Thứ trưởng Hà Công Tuấn nhấn mạnh “thủ tục hành



chính không phải là bất biến”. Thứ trưởng yêu cầu người đứng đầu các đơn vị phải thực hiện nghiêm các thủ tục hành chính đã được cắt giảm. Điển hình

là việc xây dựng các văn bản hướng dẫn Luật Trồng trọt và Luật Chăn nuôi phải có sự kiểm soát chặt chẽ, không để tăng thêm thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh hay các yêu cầu về giải trình không cần thiết đối với người dân và doanh nghiệp nhất là đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

Bên cạnh đó, tiếp tục rà soát, chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước, ngày 1/3/2019, Bộ Nông nghiệp &PTNT đã ban hành Quyết định số 700/QĐ-BNN-VP Ban hành Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nông nghiệp &PTNT (thay thế Quyết định số 63/QĐ-BNN-PC ngày 11/01/2016) với tổng số 386 thủ tục hành chính; trong đó 248 thủ tục hành chính cấp trung ương, 106 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 18 thủ tục hành chính cấp huyện, 8 thủ tục hành chính cấp xã và 6 thủ tục hành chính cơ quan khác.

Theo Thứ trưởng Hà Công Tuấn, 6 tháng đầu năm 2019, cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp

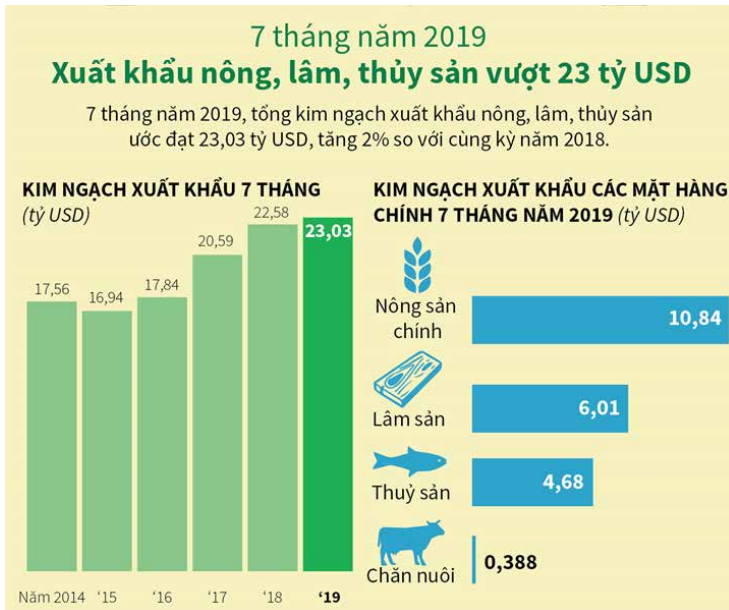
&PTNT tiếp tục được triển khai đồng bộ trên các nội dung, từng bước tạo sự chuyển biến trong chỉ đạo, điều hành theo hướng kiến tạo, phục vụ. Bộ Nông nghiệp &PTNT yêu cầu tổ công tác tiếp tục rà soát, đặc biệt là giám sát các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật trong nửa năm còn lại của năm 2019.

Tính đến ngày 16/7, Bộ Nông nghiệp &PTNT đã ban hành 1.874 văn bản điện tử có ký số trên trục liên thông văn bản quốc gia và trên Văn phòng điện tử gần 2.000 văn bản phát hành của Bộ, đạt 96,6%.

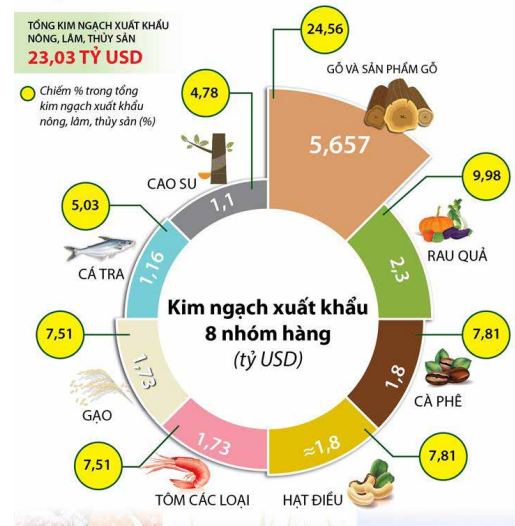
Triển khai cơ chế một cửa quốc gia, đến thời điểm hiện tại, trên Cổng Thông tin một cửa quốc gia (<https://vns.gov.vn/>), Bộ Nông nghiệp &PTNT đã chính thức kết nối 15 Thủ tục hành chính.

Hiện nay, trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp &PTNT (<https://dvc.mard.gov.vn/>), Bộ đã hoàn thành cung cấp trên 30 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

XUẤT KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2019



7 tháng năm 2019, có 8 nhóm hàng nông, lâm, thủy sản đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm khoảng 75% tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, sản.



Số liệu từ Bộ Nông nghiệp &PTNT cho thấy, tháng 7/2019, kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông lâm thủy sản ước đạt 3,55 tỷ USD; trong đó, nông sản chính ước đạt 1,64 tỷ USD, lâm sản chính ước đạt 893 triệu USD, thủy sản ước đạt 785 triệu USD, sản phẩm chăn nuôi ước đạt 63 triệu USD.

Lũy kế 7 tháng, tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản ước đạt 23,03 tỷ USD, tăng 2% so với

cùng kỳ năm 2018; có 8 nhóm sản phẩm đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD gồm: gỗ và sản phẩm gỗ; rau quả; cà phê; hạt điều, tôm các loại; gạo, cá tra; cao su đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm khoảng 75% tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, sản. Tổng giá trị nhập khẩu mặt hàng này đạt khoảng 18 tỷ USD. Như vậy, thặng dư thương mại mặt hàng nông lâm thủy sản xuất khẩu trong 7 tháng qua ước đạt gần 5 tỷ USD, tăng 11,9% so với cùng kỳ năm 2018.

HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

THỤY SỸ HỖ TRỢ VIỆT NAM TĂNG CƯỜNG THÔNG TIN VIỄN THÁM VÀ BẢO HIỂM TRONG NÔNG NGHIỆP



Thủ trưởng Lê Quốc Doanh và Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Thụy Sĩ tại Việt Nam, bà Beatrice Maser Mallor ký kết Thỏa thuận hỗ trợ thực hiện giai đoạn 3, dự án “Thông tin viễn thám và bảo hiểm nông nghiệp tại các nền kinh tế mới nổi”, ngày 17/7/2019 tại Hà Nội.

Dự án “Thông tin viễn thám và bảo hiểm nông nghiệp tại các nền kinh tế mới nổi” sử dụng tín hiệu vệ tinh miễn phí để cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan như: bản đồ, số liệu về diện tích lúa, năng suất lúa.... Thông qua các số liệu này, các cơ quan liên quan có thể dễ dàng theo dõi thực trạng sản xuất lúa. Các bản đồ theo dõi thiên tai như: hạn hán, lũ lụt, mặn xâm nhập cũng sẽ giúp nông dân và chính quyền địa phương phản ứng kịp thời và hiệu quả hơn.

Triển khai giai đoạn 3 của dự án, Cơ quan Phát triển và hợp tác Thụy Sĩ sẽ hỗ trợ không hoàn lại 365 nghìn CHF, tương đương 82% giá trị dự án, về phía Bộ Nông nghiệp & PTNT sẽ đối ứng 18% kinh phí. Theo đó, dự án sẽ hoàn thiện các bước cuối cùng để tích hợp thông tin viễn thám và bảo hiểm nông nghiệp tại các nền kinh tế mới nổi vào hệ thống theo dõi canh tác và sản xuất lúa chính thức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong giai đoạn 1 và 2, các đối tác nước ngoài và trong nước đã thực hiện thử nghiệm và hiệu chỉnh các thông số. Tại Việt Nam, Viện Quy hoạch và Thiết kế Nông nghiệp và Đại học Cần Thơ đã thực hiện đo đạc và xác thực tại hiện trường, cũng như xử lý số liệu tại 2 vựa lúa chính của Việt Nam là Đồng bằng sông Hồng và Đồng bằng sông Cửu Long. Thủ trưởng Lê Quốc Doanh khẳng định, giai đoạn 3 của Dự án có ý nghĩa quan trọng giúp nông nghiệp Việt Nam thúc đẩy mạnh mẽ hơn tái cơ cấu nông nghiệp với công nghệ mới, tiên tiến nhất trong phát triển nông nghiệp đặc biệt trong bối cảnh thích ứng với biến đổi khí hậu hiện nay.

Bà Beatrice Maser Mallor cho biết, giai đoạn 3 là giai đoạn cuối của dự án giữ vai trò quan trọng vì đây chính là bước cuối cùng để giúp thể chế hóa và lồng ghép vào hệ thống theo dõi sản xuất lúa chính thức của Bộ Nông nghiệp & PTNT đồng thời hỗ trợ Chương trình bảo hiểm nông nghiệp vừa được Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định ngày 26/6/2019.

HÀN QUỐC – VIỆT NAM HỢP TÁC CẢI THIỆN CHUỖI GIÁ TRỊ LÚA GẠO Ở ĐBSH

Chính phủ Hàn Quốc sẽ hỗ trợ Việt Nam 5 tỷ won, tương đương khoảng 4,5 triệu USD trong việc lập kế hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp cho Đồng bằng sông Hồng. Bên cạnh đó, dự án cũng xây dựng, vận hành khu canh tác thí điểm và Trung tâm Đào tạo Nông nghiệp tại tỉnh Thái Bình; nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, cán bộ khuyến nông, và nông dân thông qua đào tạo tại địa phương và Hàn Quốc. Phía Hàn Quốc cũng sẽ hỗ trợ kỹ thuật và cung cấp trang thiết bị nông nghiệp phục vụ vận hành khu canh tác thí điểm và Trung tâm Đào tạo Nông nghiệp; Kết nối cùng hợp tác xã, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp để vận hành bền vững khu canh tác thí điểm và Trung tâm Đào tạo Nông nghiệp sau khi kết thúc dự án.



Bộ Nông nghiệp & PTNT và Tập đoàn phát triển nông thôn Hàn Quốc (KRC) ký thỏa thuận hợp tác về dự án “Cải thiện chuỗi giá trị lúa gạo ở Đồng bằng sông Hồng, Việt Nam”.

Tại lễ ký thỏa thuận, Thứ trưởng Lê Quốc Doanh cho biết: Hiện nay, quan hệ hai nước Việt Nam và Hàn Quốc phát triển rất tốt đẹp, mạnh mẽ và có hiệu quả. Việt Nam là nước đi đầu trong sản xuất lúa gạo. Dự án này sẽ thực hiện tại Thái Bình, quê hương của lúa gạo, nơi có rất nhiều đổi mới và sáng tạo trong ngành trồng lúa. Đây là một trong những hoạt động thể hiện sự hợp tác toàn diện trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn của Việt Nam và Hàn Quốc.

Thứ trưởng Lê Quốc Doanh tin rằng, với sự nỗ lực của các bên liên quan như: Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND tỉnh Thái Bình, Tập đoàn Phát triển nông thôn Hàn Quốc, dự án sẽ mang lại hiệu quả thiết thực cho người trồng lúa và là mô hình phát triển nông nghiệp kiểu mẫu để nhân rộng ra các địa phương khác.

Ông Kim In Sik, Chủ tịch Tập đoàn Phát triển nông thôn Hàn Quốc (KRC) kỳ vọng, dự án sẽ góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân và nâng cao chất lượng gạo cho Việt Nam. Ông Kim In Sik mong rằng, dự án sẽ thành công và là dự án điển hình để nhân rộng tại Việt Nam. Ông Kim In Sik chia sẻ: "Với bề dày phát triển hơn 100 năm, chúng tôi tin rằng những kinh nghiệm mà Tập đoàn có được sẽ giúp ích cho Việt Nam trong việc tái cơ cấu ngành nông nghiệp để nâng cao giá trị gia tăng".

Ngoài việc hỗ trợ cơ sở hạ tầng nghiên cứu trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng mô hình, Hàn Quốc sẽ xem xét hỗ trợ Việt Nam xây dựng một chợ đầu mối nông sản tại thủ đô Hà Nội, tích hợp công nghệ truy xuất nguồn gốc để người tiêu dùng được tiếp cận thực phẩm sạch.

THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP GIỮA VIỆT NAM VÀ CỘNG HÒA AI - LEN

Bà Cát Moran bày tỏ sự ủng hộ việc thúc đẩy quan hệ EU - Việt Nam nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho hợp tác thương mại - đầu tư hai nước. Quan hệ hợp tác nông nghiệp giữa hai nước được đánh dấu qua Bản ghi nhớ về hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp (ký năm 2014), tập trung vào bốn lĩnh vực trọng tâm gồm hỗ trợ đào tạo quản lý nông nghiệp hiện đại, chia sẻ kinh nghiệm phát triển nông nghiệp hữu cơ, xây dựng hệ thống quản lý nông sản an toàn, có khả năng truy xuất nguồn gốc và hợp tác chăn nuôi bò.



Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường tiếp bà Cát Moran, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền nước Cộng hòa Ai - len tại Việt Nam

Thời gian qua, hai nước đã tăng cường hỗ trợ thông tin liên quan đến kiểm dịch chất lượng và an toàn thực phẩm các mặt hàng nông lâm thủy sản giữa hai nước; chia sẻ những ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào các mô hình sản xuất nông lâm thủy sản an toàn.

Về hoạt động đánh bắt bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường khẳng định: Chính phủ Việt Nam, các Bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và người dân đã có những hành động tích cực nhằm gỡ bỏ thẻ vàng của Ủy ban châu Âu EC. 9 khuyến nghị của EC đã được đưa vào Luật Thủy sản năm 2017, trong đó có những chế tài rất mạnh như tăng gấp 10 lần tiền phạt với hành vi vi phạm.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh: Việt Nam kiên quyết đảm bảo một nghề cá có trách nhiệm thông

qua việc hoàn thiện thể chế, đảm bảo tạo sinh kế mới cho người dân như nuôi trồng thủy sản thay vì khai thác và hợp tác với các quốc gia khác như Na Uy trong lĩnh vực nuôi biển. Việt Nam mong muốn truyền tải thông điệp: Chính phủ Việt Nam kiên quyết ngăn chặn IUU.

Bà Cát Moran cho biết: Nghề cá của Ai-len hướng đến một nền kinh tế xanh và sạch, đảm bảo bảo vệ môi trường. Ai-len cam kết sẽ hỗ trợ Việt Nam giải quyết vấn đề IUU.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường mong muốn mối quan hệ hợp tác giữa hai nước ngày một tăng cường hơn nữa và Ai-len tiếp tục hỗ trợ Việt Nam phát triển về nhiều mặt trong lĩnh vực nông nghiệp, đẩy mạnh hợp tác đầu tư và thương mại song phương.

HỘI CHỢ CHIA SẺ KIẾN THỨC VÀ KINH NGHIỆM KHU VỰC MEKONG (MKLF) NĂM 2019



Củ đề của MKLF năm 2019 là đẩy mạnh hợp tác sản xuất giữa các nông hộ với doanh nghiệp nông nghiệp tư nhân và các định chế tài chính. Mục tiêu của MKLF nhằm chia sẻ kiến thức thu thập được từ các dự án cho vay/viện trợ của IFAD tới các chương trình, dự án quốc gia và các đối tác trong khu vực. Hội chợ là dịp để các quốc gia chia sẻ và học hỏi kinh nghiệm, kiến thức, đề xuất các vấn đề chính sách cũng như tiếp cận các đối tác phát triển công tư nhằm nâng cao hiệu quả và thúc đẩy tác động của đầu tư vào phát triển nông nghiệp, nông thôn trong bức tranh toàn

cảnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái thích ứng với biến đổi khí hậu tại các quốc gia khu vực sông Mekong.

Tại sự kiện này, Thứ trưởng Trần Thanh Nam đã có bài phát biểu đánh giá cao sự hỗ trợ của IFAD đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững của Chính phủ Việt Nam. Những hỗ trợ trực tiếp của các dự án IFAD tại các xã, huyện nghèo trong 11 tỉnh của Việt Nam đã giúp giải quyết sinh kế, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị, góp phần thực hiện tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, đồng thời rút ra các bài học kinh nghiệm về thực thi chính sách phát triển nông nghiệp nông thôn các vùng khó khăn của Việt Nam trong thời gian vừa qua. Tại hội chợ, Việt Nam đã trưng bày, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp sạch, hữu cơ của các dự án IFAD, giới thiệu 02 mô hình hiệu quả trong liên kết sản xuất giữa các nông hộ và các doanh nghiệp tư nhân về chuỗi giá trị nông sản an toàn giữa Công ty phân bón hữu cơ Phú Hưng Thịnh và Công ty rau an toàn Việt Tâm tại tỉnh Bến Tre, mô hình cửa hàng thực phẩm An Lành kết nối nông dân sản xuất nhỏ với người tiêu dùng tại tỉnh Cao Bằng.

CHÍNH SÁCH THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NGƯỜI TRỒNG LÚA ĐƯỢC HỖ TRỢ TỐI THIỂU 50% KINH PHÍ



Ngày 11/7/2019 mới đây, Chính phủ đã ban hành Nghị định 62/2019/NĐ-CP sửa đổi quy định về quản lý, sử dụng đất trồng lúa. Theo đó, khi áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm thì người trồng lúa được hỗ trợ không thấp hơn 50% trong tổng kinh phí hỗ trợ.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/9/2019.

Phần kinh phí hỗ trợ còn lại sẽ được dùng để:

- Cải tạo nâng cao chất lượng đất chuyên trồng lúa nước, tăng độ dày của tầng canh tác, độ bằng phẳng mặt ruộng, thau chua, rửa mặn với đất bị nhiễm phèn, mặn...
- Đầu tư, xây dựng hệ thống giao thông, thủy lợi trên đất trồng lúa...

Ngoài ra, Chính phủ đã bổ sung các đối tượng được phép đăng ký chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa:

- Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài nước sử dụng đất trồng lúa hợp pháp có nhu cầu chuyển đổi sang trồng cây hàng năm, trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản;
- Hộ gia đình, cá nhân trong nước sử dụng đất trồng lúa hợp pháp có nhu cầu chuyển sang trồng cây lâu năm;

KHỞI TỔ CÁ NHÂN DÙNG BIỂN SỐ GIẢ KHAI THÁC HẢI SẢN TRÁI PHÉP

Nội dung này được đề cập tại Thông báo 235/TB-VPCP ngày 11/7/2019 kết luận của Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng về khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. Đây là một trong những yêu cầu của Phó Thủ tướng nhằm sớm gỡ bỏ “thẻ vàng” sau khi hải sản Việt Nam xuất khẩu vào thị trường EU. Theo đó, Bộ Công an có trách nhiệm điều tra, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân sử dụng biển số giả, sơn tàu cá giống tàu cá nước sở tại để khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; khởi tố hình sự một số vụ việc điển hình để răn đe.

Đồng thời cũng không được bỏ sót các tổ chức, cá nhân môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam khai thác hải sản trái phép tại vùng biển nước ngoài.

Ngoài ra, để tháo gỡ các bất cập cũng như đáp ứng đầy đủ các khuyến nghị của EC (Ủy ban châu Âu), Phó Thủ tướng còn yêu cầu các Bộ, ban, ngành, cơ



quan liên quan, đặc biệt là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ven biển xác định nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) là nhiệm vụ hàng đầu.

Bộ Quốc phòng phải chỉ đạo lực lượng kiểm soát chặt chẽ tàu cá khi xuất, nhập bến; tăng cường tuần tra, kiểm tra trên các vùng biển, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm bố trí kinh phí thuê hạ tầng thông tin phục vụ giám sát hành trình tàu cá, hoàn thành trong tháng 7/2019...



Ngày 08/7/2019, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 09/2019/TT-BTC quy định về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện có hiệu lực từ ngày 21/8/2019. Theo đó, thời hạn hoàn thiện việc rà soát, phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai sẽ có sự khác nhau giữa các khu vực

Cụ thể: Các đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ: Trước ngày 15/4 hàng năm; Các đập, hồ chứa thủy điện xây dựng tại khu vực Nam Trung Bộ: Trước ngày 15/8 hàng năm.

PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ THIÊN TAI VÙNG BẮC BỘ PHẢI DUYỆT TRƯỚC 15/4

Ngoài ra, hàng năm chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện còn có trách nhiệm rà soát, hiệu chỉnh phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp trình cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước 01/4 với khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ, trước ngày 01/8 với khu vực Nam Trung Bộ.

Không chỉ dừng ở đó, để quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện, các chủ sở hữu còn cần phải:

Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành; Lắp đặt hệ thống cảnh báo vận hành phát điện, vận hành xả lũ; Lập quy trình vận hành hồ chứa thủy điện; Báo cáo định kỳ công tác quản lý Nhà nước về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện; Báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa thủy điện gửi Sở Công Thương nơi xây dựng đập, hồ chứa thủy điện...

GIẢI PHÁP KHUYẾN KHÍCH, THÚC ĐẨY DOANH NGHIỆP ĐẦU TƯ VÀO NÔNG NGHIỆP HIỆU QUẢ, AN TOÀN VÀ BỀN VỮNG

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc vừa ký ban hành Nghị quyết 53/NQ-CP (ngày 17/7/2019) của Chính phủ về giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp hiệu quả, an toàn và bền vững. Nghị quyết khẳng định, nông nghiệp Việt Nam còn rất nhiều tiềm năng và cơ hội cần khai thác, đặc biệt là quỹ đất, nguồn nhân lực và tận dụng cơ hội

trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0. Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030 có 80.000 đến 100.000 doanh nghiệp có hoạt động đầu tư kinh doanh hiệu quả trong lĩnh vực này.

Nghị quyết 53/NQ-CP đã đưa ra tầm nhìn đến năm 2030 là phát triển nền nông nghiệp theo hướng hiện

đại, bền vững, sản xuất hàng hóa lớn, áp dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh; cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân; xây dựng nông thôn văn minh hiện đại. Đến năm 2030, nông nghiệp Việt Nam đứng trong số 15 nước phát triển nhất thế giới, trong đó ngành chế biến nông sản đứng trong số 10 nước hàng đầu thế giới. Việt Nam là một trung tâm chế biến sâu của nông nghiệp thế giới, trung tâm logistics thương mại nông sản toàn cầu. Doanh nghiệp nông nghiệp được xác định là “trụ cột” trong việc thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam.

Mục tiêu đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản đạt khoảng 3,0%/năm. Tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm,



thủy sản đạt khoảng 6 - 8%. Đến năm 2030 có 80.000 - 100.000 doanh nghiệp có hoạt động đầu tư kinh doanh hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, trong đó có khoảng 3.000 - 4.000 doanh nghiệp có quy mô lớn và 6.000 - 8.000 doanh nghiệp quy mô vừa.

CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa ký Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp với đối tượng bảo hiểm được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp gồm: 1- Cây trồng: Cây lúa; 2- Vật nuôi: Trâu, bò; 3- Nuôi trồng thủy sản: Tôm sú, tôm thẻ chân trắng. Rủi ro được bảo hiểm hỗ trợ khi bị thiên tai và dịch bệnh. Thời gian thực hiện hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp từ ngày 26/6/2019 đến hết ngày 31/12/2020.

Về mức hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp

- 1 Cá nhân sản xuất nông nghiệp thuộc diện hộ nghèo (bao gồm cả hộ nghèo theo tiêu chí thu nhập và hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều), hộ cận nghèo theo quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020: Hỗ trợ 90% phí bảo hiểm nông nghiệp.
- 2 Cá nhân sản xuất nông nghiệp không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo: Hỗ trợ 20% phí bảo hiểm nông nghiệp.
- 3 Tổ chức sản xuất nông nghiệp quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP: Hỗ trợ 20% phí bảo hiểm nông nghiệp khi đáp ứng đầy đủ quy định.

Địa bàn được hỗ trợ

- Đối với cây lúa, tại các tỉnh: Thái Bình, Nam Định, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Thuận, An Giang, Đồng Tháp.
- Đối với trâu, bò, tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: Hà Giang, Vĩnh Phúc, Hà Nội, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đồng Nai, Bình Dương.
- Đối với tôm sú, tôm thẻ chân trắng, tại các tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc địa bàn quy định trên tổ chức lựa chọn địa bàn được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp.

Thông tin chi tiết Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg tại www.isgmard.org.vn